

**ĐẠI HỌC QUỐC GIA HÀ NỘI**  
**TRƯỜNG ĐẠI HỌC KHOA HỌC XÃ HỘI VÀ NHÂN VĂN**  
**KHOA KHOA HỌC QUẢN LÝ**

---

**ĐÀO THỊ MỸ DUNG**

**NHẬN DIỆN MỐI QUAN HỆ GIỮA KHOA HỌC**  
**VÀ PHẬT GIÁO**

**Nhìn từ góc độ khoa học luận**

**LUẬN VĂN THẠC SĨ KHOA HỌC**  
**CHUYÊN NGÀNH: QUẢN LÝ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ**

**MÃ SỐ : 60 34 72**

**Khóa: 2010- 2013**

**Hà Nội, 2014**

**ĐẠI HỌC QUỐC GIA HÀ NỘI**  
**TRƯỜNG ĐẠI HỌC KHOA HỌC XÃ HỘI VÀ NHÂN VĂN**  
**KHOA KHOA HỌC QUẢN LÝ**

---

**LUẬN VĂN THẠC SĨ KHOA HỌC**

**ĐÀO THỊ MỸ DUNG**

**NHẬN DIỆN MỐI QUAN HỆ GIỮA KHOA HỌC**  
**VÀ PHẬT GIÁO**

**Nhìn từ góc độ khoa học luận**

**Ngành: Quản lý Khoa học và Công nghệ**

**Mã số: 60 34 72**

**Khóa: 2010- 2013**

**Người hướng dẫn khoa học: TS. Trịnh Ngọc Thạch**

**Hà Nội, tháng 11 năm 2014**

# MỤC LỤC

<b>MỤC LỤC</b> .....	1
<b>MỞ ĐẦU</b> .....	3
1. Lý do chọn đề tài .....	3
2. Lịch sử nghiên cứu .....	5
3. Mục tiêu nghiên cứu .....	6
4. Khách thể, phạm vi nghiên cứu .....	7
5. Mẫu khảo sát.....	7
6. Vấn đề nghiên cứu .....	7
7. Giả thuyết nghiên cứu.....	7
8. Phương pháp nghiên cứu .....	9
9. Nhiệm vụ nghiên cứu: .....	9
10. Kết cấu của Luận văn .....	9
<b>NỘI DUNG CHÍNH</b> .....	10
<b>CHƯƠNG 1: CỞ SỞ LÝ LUẬN VỀ MỐI QUAN HỆ GIỮA KHOA HỌC VÀ PHẬT GIÁO</b> .....	10
1.1. Khái niệm công cụ .....	10
1.1.1. Khoa học .....	10
1.1.2. Các đặc điểm về nghiên cứu khoa học .....	11
1.1.3. Tôn giáo và Phật giáo .....	15
1.1.4. Chức năng cơ bản của Phật giáo.....	21
1.2. Nhận diện về sự tương tác giữa khoa học và Phật giáo.....	25
1.2.1. Giai đoạn phá cấu trúc .....	25
1.2.2. Giai đoạn tái cấu trúc .....	26
1.2.3. Giai đoạn tiếp biến văn hóa .....	28
<b>CHƯƠNG 2: NHẬN DIỆN MỐI TƯƠNG TÁC QUA LẠI CỦA KHOA HỌC VÀ PHẬT GIÁO</b> .....	33
2.1. Mối quan hệ xét từ góc độ bản chất của khoa học và Phật giáo... 33	
2.1.1. Bản chất khoa học .....	33
2.1.2. Bản chất Phật giáo .....	38

2.1.3. Hệ thống tri thức khoa học có ảnh hưởng đến Phật giáo....	42
2.2. Môi quan hệ tương tác giữa khoa học và Phật giáo từ tiếp cận thiết chế xã hội .....	44
2.2.1. Nguyên lý và thiết chế của khoa học .....	44
2.2.2. Nguyên lý và thiết chế của Phật giáo.....	50
2.2.2.1. Nguyên lý Phật giáo.....	50
2.2.2.2. Nhân lực khoa học và Phật giáo .....	55
2.3. Môi quan hệ giữa khoa học và Phật giáo nhìn từ các chức năng nhận thức .....	60
2.3.1. Chức năng giáo dục .....	60
2.3.2. Chức năng kinh tế .....	62
2.4. Sự tác động lẫn nhau giữa khoa học và Phật giáo .....	64
2.4.1. Vai trò của khoa học trong nghiên cứu và quản lý hoạt động Phật giáo .....	64
2.4.2. Sự tác động của Phật giáo vào đội ngũ nhân lực nghiên cứu khoa học .....	81
2.5. Phật giáo tương tác với khoa học trong đời sống xã hội .....	82
2.5.1. Phật giáo đối với giáo dục .....	82
2.5.2. Phật giáo đối với tầng lớp tri thức .....	89
2.5.3. Phật giáo tham gia giải quyết các vấn đề của đời sống xã hội... ..	90
<b>KẾT LUẬN VÀ KHUYẾN NGHỊ</b> .....	93
1. Kết luận.....	93
2. Khuyến nghị.....	99
<b>TÀI LIỆU THAM KHẢO</b> .....	101

# PHẦN 1

## MỞ ĐẦU

### 1. Lý do chọn đề tài

Khoa học và tôn giáo là những hình thái ý thức xã hội có mối quan hệ tương tác lẫn nhau xét từ khía cạnh thế giới quan và phương pháp nhận thức thế giới. Trước đây khoa học nghiên cứu tôn giáo dưới góc độ là hiện tượng xã hội “tiêu cực, phi khoa học” nhằm mục đích hạn chế đi đến xóa bỏ tôn giáo. Điều này thể hiện trong các công trình nghiên cứu của các nhà kinh điển chủ nghĩa Mác-Lê Nin về mối quan hệ giữa tôn giáo với CNXH nói chung và với khoa học nói riêng. Gần đây khoa học nghiên cứu tôn giáo như những sản phẩm tinh thần được sáng tạo bởi con người, đáp ứng nhu cầu cuộc sống con người. Các nhà khoa học tự nhiên, khoa học XH&NV: Tâm lí học, triết học, đạo đức học, xã hội học, pháp luật ...quan tâm vấn đề tôn giáo như hiện tượng tâm lí, xã hội thể hiện đời sống tâm lí của con người, ước vọng của con người về một xã hội tốt đẹp, bình đẳng, bác ái. Cho tới nay, các công trình nghiên cứu về mối quan hệ giữa tôn giáo nói chung, Phật giáo nói riêng với khoa học chưa nhiều, nếu có cũng chỉ mới ở một số khía cạnh hoặc một số ngành, chuyên ngành khoa học nhất định. Nghiên cứu phân tích mối quan hệ giữa khoa học và Phật giáo là một trong những nội dung có nhiều giá trị cả về mặt lý luận và thực tiễn.

Tuy nhiên, điều không thể phủ nhận là Phật giáo và khoa học có nhiều điểm tương đồng, chúng có mối quan hệ tương tác lẫn nhau. Phật giáo nhờ vào khoa học để phát triển theo chiều rộng của địa bàn, phát triển về tốc độ truyền bá giáo lý, thông tin nhờ vào thành tựu của khoa học như: (Ghi âm, băng đĩa, internet, điện thoại, phim ảnh, phương tiện đi lại...). Ngược lại khoa học cũng thông qua Phật giáo để hoàn chỉnh phương pháp luận trong việc nghiên cứu giải quyết vấn đề con người với thế giới hoặc bổ sung những điều khoa học chưa lý giải được để làm phong phú các lĩnh vực nghiên cứu, mở rộng các hoạt động của khoa học, khẳng định tính đúng đắn của Phật giáo trong giải quyết vấn đề tự nhiên và xã hội, trong lý giải các lĩnh vực như:

(Nguồn gốc vụ trụ, bí ẩn của tự nhiên,..). Nhờ sự tiến bộ của khoa học, Phật giáo có sự phát triển ở nhiều mặt, từ đó quan hệ giữa khoa học và Phật giáo ngày càng được thể hiện rõ nét ở những góc độ khác nhau. Điều này cho ta thấy Phật giáo và khoa học tuy có những chức năng riêng nhưng đều có vị trí quan trọng trong xã hội, chúng tương tác và thúc đẩy lẫn nhau cùng nhau phát triển. Phật giáo là cây cầu nối tư tưởng đạo lý và tư tưởng khoa học bằng cách khuyến khích con người khám phá ra tiềm năng tiềm ẩn trong tâm và môi trường chung quanh. Phật giáo lúc nào cũng hợp thời! Từ đó Phật giáo và khoa học đều vận dụng tích cực nhau tạo ra một xã hội phát triển, văn minh, đạo đức hơn nhiều. Nhà vật lý học Albert Einstein nói: *“Nếu có một tôn giáo nào mà có thể thoả mãn được các đòi hỏi của khoa học thì nó chính là Phật giáo.”* Bởi vì *“Phật giáo có những đặc tính mong muốn cho một tôn giáo phổ dụng của tương lai: Nó vượt quá khả năng thượng đế, tránh khỏi các giáo điều và các thần linh; nó bao hàm cả bản năng và tinh thần, và nó dựa trên nhận thức tôn giáo đòi hỏi mãnh liệt từ kinh nghiệm của vạn vật, của bản năng và của tinh thần, như là một sự thống nhất đầy ý nghĩa.”*<sup>1</sup> Tuy nhiên không phải tất cả mọi người ở mọi thời đại đều nhận thức được như vậy mà thông thường họ tuyệt đối hóa sự ngăn cách giữa khoa học và tôn giáo, làm cho Phật giáo với khoa học mâu thuẫn với nhau, không liên hệ nhau và đẩy Phật giáo vào vị trí cực đoan chỉ dành cho những người thuộc tầng lớp mê tín đồng thời cũng đẩy khoa học vào những tầng lớp mà con người chỉ nhằm vào tính chân lý quên mất tinh thần làm cho nhận thức của con người trở thành khô cứng, máy móc thiếu tính thực tiễn của đời sống, phải chăng đây là sự cách biệt của hai hình thái ý thức xã hội. Do vậy việc nghiên cứu mối quan hệ của hai hình thái ý thức xã hội này có ý nghĩa rất quan trọng đối với nhận thức luận và phương pháp luận khoa học. Với những lí do nêu trên,

---

<sup>1</sup> [Dịch từ nguyên tác tiếng Anh "Religion in a scientific age" của Đại lão HT. K. Sri Dhammananda, trong tác phẩm "Các Viên Ngọc Trí Tuệ của Phật Giáo" (Gems of Buddhist Wisdom), CBBEF, Taiwan, 1997, trang 473-483].

tác giả đã chọn đề tài “*Nhận diện mối quan hệ giữa khoa học và Phật giáo - nhìn từ góc độ Khoa học luận*” để làm đề tài nghiên cứu của luận văn này.

## **2. Lịch sử nghiên cứu**

Mối liên hệ giữa khoa học và Phật giáo là lĩnh vực đã được quan tâm tuy do hạn chế của khoa học trước đây mà hiện nay mối quan hệ này vẫn còn nhiều vấn đề khá phong phú. Ngày nay khi thuyết kỹ trị, thuyết duy khoa học bị phê phán, người ta trở lại quan tâm tới các loại hình tri thức khác như huyền thoại, tôn giáo, trực cảm (intuition) mà đặc biệt là tôn giáo phương Đông. Khi đạo đức, văn hóa cũng bị thương mại hóa thì rất nhiều người tìm tới Phật giáo như một giải pháp tối ưu để giải quyết những vấn đề trắc ẩn của cuộc sống.

Tri thức khoa học và tín ngưỡng Phật giáo là đề tài rộng và sâu đang được đặt ra trong giai đoạn hiện nay. Tính đặc thù của khoa học là từng bước tìm được các hình thức tổ chức hoàn thiện bộ công cụ nghiên cứu phức tạp nhất cho phép tìm hiểu sâu hơn bản chất của các hiện tượng. Cùng với thời gian đặc thù của khoa học ngày càng được làm rõ thêm, phân biệt nó với các hình thức tư duy và văn hóa khác. Khoa học không chỉ đơn giản là sự tổng hợp các ý kiến cụ thể, mà đó là một dạng đặc biệt của hoạt động xã hội, một phương thức của sản xuất tinh thần, một lĩnh vực của lao động trí óc. Nó là thành phần hữu cơ của văn hóa con người và nằm trong mối liên hệ chắc chắn với mọi giai tầng xã hội.

Phật giáo quan tâm tìm chân lý giải thoát và làm thế nào để đạt được chân lý. Đối tượng của Phật giáo là thế giới nội tâm của con người. Phật giáo tìm ra những quy luật cho xã hội theo khả năng tư duy suy lý đặc biệt của con người. Đặt ra mục đích chân lý là giải thoát con người khỏi khổ đau, để con người khao khát, kỳ vọng đồng thời quyết tâm thực hiện vì tương lai hoàn mỹ cho những ai sẵn lòng tu luyện và tin theo chân lý ấy.

Khoa học và Phật giáo đều xuất phát từ nhu cầu cuộc sống của con người, đều có sứ mệnh phụng sự cho sự phát triển của con người. Nếu như khoa học giúp cho xã hội loài người ngày càng văn minh hơn, đời sống vật

chất ngày càng phong phú hơn thì Phật giáo cũng giúp cho con người được yên bình, được an ủi và sống lương thiện hơn. Bằng cái nhìn của người học Phật, qua đề tài nghiên cứu tác giả muốn làm sáng tỏ mối tương tác giữa khoa học và Phật giáo, góp phần làm phong phú cho lĩnh vực nghiên cứu này, cung cấp cơ sở lý luận thực tiễn đồng thời làm tài liệu tham khảo cho những đề tài nghiên cứu về sau. Hiện nay chưa có đề tài luận văn nào nghiên cứu về vấn đề này, do vậy tác giả chọn đề tài mang ý nghĩa từ góc độ tiếp cận nghiên cứu của khoa học và công nghệ luận để nhận diện ra mối quan hệ giữa Phật giáo với khoa học để từ đó thấy được nếu không có lý tưởng đạo đức Phật giáo nói riêng, tôn giáo nói chung thì khoa học sẽ đem đến sự nguy hiểm cho toàn thể nhân loại. Khoa học chế tạo ra máy móc và máy móc lần lượt trở thành chúa tể. Bom đạn là quà tặng của khoa học cho một số người có uy quyền sẽ điều khiển vận mệnh của thế giới khiến cho con người sợ hãi, lo lắng không biết khi nào vũ khí nguyên tử, chất độc hóa học, vũ khí giết người đó sẽ được sử dụng đến. Do vậy nếu không có đạo đức của Phật giáo nói riêng tôn giáo nói chung hòa quyện vào khoa học thì những kết quả của nghiên cứu khoa học trên sẽ trở thành những con quái vật tàn bạo, mạnh mẽ hơn trừ phi con người biết chế ngự và cai quản nó thông qua việc thực tập đạo đức Tôn giáo thì con quái vật đó sẽ sớm khuất phục con người. Nếu không có sự hướng dẫn của tôn giáo thì khoa học đe dọa thế giới với sự hủy diệt. Trái lại, nếu khoa học song hành với tôn giáo như Phật giáo thì có thể biến đổi thế giới này thành thiên đường, hòa bình, an ổn và hạnh phúc. Hiện nay sự đồng hành giữa khoa học và Phật giáo lại rất cần cho phúc lợi của con người, phục vụ con người một cách thiết thực nên cần phải đi song song nhau. Tôn giáo mà không có khoa học là mù, khoa học mà không có tôn giáo thì như bị què quạc vậy.

### **3. Mục tiêu nghiên cứu**

Từ góc độ của Khoa học luận, nhận diện mối quan hệ giữa khoa học và Phật giáo nhằm chỉ ra quan hệ tương tác, chi phối lẫn nhau của hai hình thái ý thức xã hội này; Nêu một số khuyến nghị chính sách để góp phần thúc đẩy sự



phát triển của khoa học và Phật giáo hướng tới phục vụ cuộc sống tốt đẹp của con người.

#### **4. Khách thể, phạm vi nghiên cứu.**

- Về khách thể: Môi quan hệ giữa khoa học và Phật giáo

- Về phạm vi:

+ Nội dung nghiên cứu: Về thể giới quan, phương pháp luận của khoa học và Phật giáo trong mối quan hệ tương tác, phụ thuộc lẫn nhau.

+ Không gian nghiên cứu: Các tổ chức nghiên cứu khoa học, cơ sở thờ tự của Phật giáo tại Hà Nội và một số địa phương lân cận.

+ Thời gian nghiên cứu: Từ năm 2010 đến nay.

#### **5. Mẫu khảo sát.**

Các nguyên lý, định luật khoa học và các giáo lý, các cơ sở thờ tự, tín ngưỡng của Phật giáo...

#### **6. Vấn đề nghiên cứu.**

Khoa học và Phật giáo có sự khác nhau nhưng lại đồng thời tồn tại và tác động qua lại với nhau có ảnh hưởng quan trọng trong đời sống con người.

#### **7. Giả thuyết nghiên cứu.**

Từ việc xác định vấn đề khoa học như trên, tác giả đưa ra giả thuyết rằng: Khoa học là chân lý dành cho những người thích suy nghĩ, thích tìm hiểu. Tính chất của khoa học là tìm tòi sự thật qua những thí nghiệm có căn cứ, gìn giữ truyền bá sự thật qua sự hiểu biết có tính cách suy nghiệm và lý giải. Khoa học đối đầu với ngoại cảnh, dựa trên mục thước của năm giác quan, chỉ nhắm vào sự quan sát ngoại vật. Khoa học tự nó không có khả năng giải quyết những vấn đề của con người. Theo từ ngữ Phật giáo, khoa học và công nghệ không khuyến khích con người có những hạnh kiểm tốt (sila), thanh lọc tư tưởng (samàdhi). Khoa học tìm kiếm gom góp những tài liệu nhưng không chỉ cho chúng ta cách sống thế nào để hạnh phúc (panna) an lạc được.

Tôn giáo thì nghiêng nặng về lòng tin, bắt nguồn từ lòng tin, và dựa vào lòng tin để gìn giữ sự giáo huấn. Tôn giáo là một hệ thống tín ngưỡng

không thay đổi với những giáo điều phải được tuân theo, tìm ra giải đáp cho những vấn đề liên quan đến đời sống con người từ thấp đến cao, đủ mọi trình độ. Tôn giáo đáp ứng được tức thời sự thật, câu trả lời cho số đông, nhưng không được kiểm chứng bằng năm giác quan, mà tất cả chỉ dựa vào lòng tin; Và vì những giải đáp này không được kiểm chứng nên chúng luôn bị thay đổi theo mực thước của niềm tin và hay nhắm vào con người với khả năng của các giác quan đối với ngoại cảnh, vào sự phát triển mức độ tinh thần từng cá nhân để tìm ra nguyên nhân của các vấn đề, như đau khổ, phiền não... để giải quyết những vấn đề của con người.

Tuy nhiên chân lý khoa học, niềm tin tôn giáo nhưng lại cùng gặp nhau ở chỗ tâm lý nhận thức của con người không bị giới hạn và giải tỏa cho con người trong khát vọng nhận thức. Khoa học và Tôn giáo sẽ đạt đến một điểm chung, điểm cuối cùng nơi mà tôn giáo trở nên khoa học và khoa học trở thành tôn giáo, sự chia rẽ đôi bên sẽ vĩnh viễn bị mất đi. Chúng ta đến trái đất chỉ trong một thời hạn những hoàn cảnh đang đe dọa chung quanh không cho chúng ta trễ nãi. Những vấn đề trong cuộc sống cần được giải đáp cấp tốc hoặc cần có một thuốc chữa, bây giờ, ngay cuộc sống hiện tại. Cho dù Khoa học có cách giải quyết một số vấn đề của chúng ta, Khoa học cũng bị trở ngại là "ít quá, trễ quá." Khi nói "ít quá", tôi muốn nói đến sự hiểu biết của Khoa học về những vấn đề cơ bản trong cuộc sống con người. Khoa học không thể làm cho con người tốt hơn, vui vẻ hơn và không thể chỉ cho con người làm sao để sửa đổi những thói quen xấu, không trị được đau khổ, buồn bã, giận hờn, thất vọng... Nhận thức của con người có 2 loại: Tư duy logic suy lý và trừu tượng có kiểm chứng. Đặc trưng của khoa học là tính kiểm chứng, đặc trưng của Phật giáo là suy lý bởi tính thiêng tôn giáo không thể đưa ra để thực nghiệm.

- Khoa học và Phật giáo đều có tác động tích cực đối với cuộc sống của con người.

- Khoa học và Phật giáo có mối quan hệ biện chứng với nhau: Vừa hỗ trợ, vừa ảnh hưởng tương tác lẫn nhau.

- Sự thâm nhập lẫn nhau giữa Khoa học và Phật giáo.

### **8. Phương pháp nghiên cứu**

Khảo sát thực tế nghiên cứu tài liệu tổng hợp các giáo trình có liên quan đến mối quan hệ giữa khoa học với Phật giáo tại các cơ sở nghiên cứu khoa học và Phật giáo.

### **9. Nhiệm vụ nghiên cứu:**

- Nghiên cứu lý thuyết về khoa học và Phật giáo
- Vận dụng phân tích mối quan hệ giữa khoa học và Phật giáo trong thực tiễn
- Đề xuất, khuyến nghị giải pháp trong đời sống xã hội.

### **\* Nội dung nghiên cứu.**

- Nghiên cứu xác lập mối quan hệ giữa khoa học và Phật giáo thông qua phương pháp của khoa học luận.
- Xác nhận mối quan hệ giúp phát triển khoa học và Phật giáo ở nước ta hiện nay.
- Phân tích, chỉ ra vai trò của khoa học và Phật giáo trong đời sống xã hội.

### **10. Kết cấu của Luận văn: Gồm 2 chương**

- Phần 1: Mở đầu
- Phần 2: Nội dung: Gồm 2 chương

Chương 1: Cơ sở lý luận về mối quan hệ giữa Khoa học và Phật giáo

Chương 2: Nhận diện mối tương tác qua lại của Khoa học và Phật giáo.

- Phần 3: Kết luận và khuyến nghị.

## PHẦN 2

# NỘI DUNG CHÍNH

### CHƯƠNG 1: CƠ SỞ LÝ LUẬN VỀ MỐI QUAN HỆ GIỮA KHOA HỌC VÀ PHẬT GIÁO

#### 1.1. Khái niệm công cụ:

##### 1.1.1. Khoa học:

Khoa học là một khái niệm có nội hàm phức tạp, đa dạng tùy theo mục đích nghiên cứu và cách tiếp cận mà biểu hiện ở nhiều khía cạnh khác nhau. Khoa học là “ hệ thống tri thức về mọi loại quy luật của vật chất, những quy luật của tự nhiên, xã hội, tư duy” hoặc “ Khoa học là một hệ thống tri thức, một hoạt động xã hội, một hình thái ý thức xã hội và là một thiết chế xã hội”.<sup>2</sup>

Khoa học (science) xuất hiện do nhu cầu của con người muốn nhận thức về vũ trụ, xã hội, cũng như nhận thức về bản thân. Sự phát triển không ngừng của khoa học tạo ra tiền đề, định hướng cho các hoạt động khác nhằm tạo bước phát triển vượt bậc của xã hội. Hiện nay có rất nhiều cách hiểu về khái niệm khoa học xuất phát từ nhiều cách tiếp cận khác nhau, khoa học được hiểu qua một số quan điểm chính như sau:

\* Khoa học là một hệ thống tri thức: Khoa học là “hệ thống tri thức về mọi loại quy luật của vật chất và sự vận động của vật chất, những quy luật của tự nhiên, xã hội, tư duy.”<sup>3</sup>. Đó là sự tìm tòi nghiên cứu có kế hoạch, quá trình và phương pháp nhằm đạt được kiến thức khoa học.

\* Khoa học là một hoạt động xã hội. Đó là hoạt động tìm kiếm những nguồn tri thức chưa biết và được định hướng theo những mục đích cơ bản: “Phát hiện bản chất các sự vật, phát triển nhận thức về thế giới; sáng tạo các sự vật mới, phát triển các phương tiện cải tạo thế giới”<sup>4</sup>. Điều này dẫn đến những đặc điểm của khoa học về tính mới, tính tin cậy, tính khách quan, tính thông tin, tính rủi ro, tính kế thừa, tính cá nhân và tính phi kinh tế.

---

<sup>2</sup> [Trích tr 12, Giáo trình Phương pháp luận nghiên cứu khoa học- Tg Vũ Cao Đàm, NXB Giáo Dục Việt Nam]

<sup>3</sup> [Pierr Auger : Tendences actueless de la rechere scientifique, UNESCO, Paris, 1961,p.17-19]

<sup>4</sup> [Vũ Cao Đàm, Giáo trình Khoa học luận đại cương, Hà Nội, 2009, tr.58]

## TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. TS. Nguyễn Thúy Anh (2011), *Ảnh hưởng của Phật giáo đối với đời sống tinh thần ở xã hội Nhật Bản*, Nxb Chính trị quốc gia, Hà Nội.
2. Minh Đức Triều Tâm Ảnh (2008), *Phật học tâm yếu I (Phật giáo nguyên thủy Việt Nam)*, Nxb Phương Đông.
3. Minh Đức Triều Tâm Ảnh (2011), *Phật học tâm yếu II (Abhidhamma)*, Nxb Phương Đông.
4. PGS.TS Lê Thanh Bình (2012), *Tôn giáo và quan hệ quốc tế*, Nxb Chính trị quốc gia, Hà Nội.
5. HT.Thích Minh Châu dịch (1992), *Kinh Trung Bộ (Majjhima Nikàya)*, Đại tạng kinh Việt Nam.
6. HT.Thích Minh Châu dịch (1993), *Tương Ưng Bộ kinh III - Samyutta Nikaya*, Đại tạng kinh Việt Nam.
7. HT.Thích Minh Châu dịch (1993), *Tương Ưng Bộ kinh III - Samyutta Nikaya*, Phạm Hoa, Đại tạng kinh Việt Nam.
8. Hòa thượng Thích Minh Châu dịch (1996), *Tăng Chi Bộ kinh III - Anguttara Nikàya*, Đại tạng kinh Việt Nam.
9. Dịch Huỳnh Ngọc Chiến (2009), *Đạo Phật và Khoa học*, Nxb Phương Đông.
10. Vũ Cao Đàm (2009), *Giáo trình Khoa học luận đại cương*, Hà Nội.
11. Vũ Cao Đàm (2011), *Giáo trình phương pháp luận nghiên cứu khoa học*, Nxb Giáo dục Việt Nam.
12. Quảng Đạt (2011), *Phật giáo với khoa học và xã hội*, Nxb Phương Đông.
13. HT. Quảng Độ dịch (1969), *Tiểu thừa Phật giáo Tư tưởng luận*, Tu thư ĐHVN.
14. Minh Giác (2005), *Đạo Phật và Khoa học*, Nxb Tôn giáo.
15. Pháp Hiền chủ biên (2011), *Triết học và Khoa học Tây phương với lý nhân quả của nhà Phật*, Nxb Phương Đông.

16. Pháp Hiền dịch (2012), *Tân vật lý và vũ trụ luận (Phật giáo và thế giới lượng tử)*, Nxb Văn hóa văn nghệ, Tp.Hồ Chí Minh.
17. TS.Đỗ Minh Hợp và cộng sự (2005), *Tôn giáo lý luận xưa và nay*, Nxb Tổng hợp TP.HCM, Tp.HCM.
18. Diệu Liên Lý Thu Linh dịch- Thiên sư Bhante Henepola Gunaratana (2009), *Bát chánh đạo con đường đến hạnh phúc (Theo dấu chân Phật)*, Nxb Phương Đông.
19. Tịnh Minh dịch- Ernest K.S.Hunt (2011), *Đức Phật và giáo pháp của Ngài (The Buddha and his teaching)*, Nxb Phương Đông.
20. Lê Kim Nha dịch (2011), *Những điều Phật đã dạy (Walpola Rahula)*, Nxb Phương Đông.
21. HT.Thích Đức Nhuận (2011), *Phật học tinh hoa (Một tổng hợp đạo lý)*, Nxb Phương Đông.
22. Hoang Phong dịch (2013), *Khái niệm tánh không trong Phật giáo*, Nxb Hồng Đức.
23. Hồng Quang (2011), *Bộ sách Phật học và ứng dụng 7, Phật giáo và Khoa học*, Nxb Phương Đông.
24. Thích Chơn Thiện (2009), *Phật học khái luận*, Nxb Phương Đông.
25. Thích Chơn Thiện- Tâm Ngộ dịch (2009), *Lý thuyết nhơn tính qua kinh tạng Pali*, Nxb Phương Đông.
26. Tỳ kheo Pháp Thông dịch- Thiên sư Pa-auk Sayadaw (2006), *Biết và thấy*, Nxb Tôn giáo.
27. TS.Đào Thanh Trường (2012), *Hệ thống tài liệu tham khảo môn Các phương pháp nghiên cứu khoa học*, Hà Nội.
28. Kim Cương Tử (1992), *Từ điển Phật Học Hán Việt*, Phân viện nghiên cứu Phật Học.
29. Đặng Nghiêm Vạn (1994), *Những vấn đề tôn giáo hiện nay*, Nxb Khoa học xã hội, Hà Nội.
30. Huỳnh Thục Vy (2010), *Tôn giáo xác định bản sắc và khí chất của một dân tộc*, Luận văn học bổng Nguyễn Thái Học.

31. Nhiều tác giả (1995), *Đạo đức học Phật giáo, Giáo hội Phật giáo Việt Nam*, Viện nghiên cứu Phật học Việt Nam.
32. Nhiều tác giả (2010), *Đối thoại giữa các nhà vật lý và vũ trụ học với Đức Đạt Lai Lạt Ma*, NXB Phương Đông.
33. Nhiều tác giả (2005), *Phật giáo trong thời đại chúng ta*, Nxb Tôn giáo.
34. A.Enstein (1930), *Thế giới như tôi thấy*, trích trong tiểu luận “Tôn giáo và khoa học”, đăng lần đầu trên tờ Berliner Tageblatt, ngày 11-11.
35. C.Mác và Ph.Ăngghen, Toàn tập, Nxb Chính trị quốc gia, Hà Nội, 1995.
36. Đại lão HT. K. Sri Dhammananda (1997), dịch từ nguyên tác tiếng Anh "Religion in a scientific age" của, trong tác phẩm "Các Viên Ngọc Trí Tuệ của Phật Giáo" (Gems of Buddhist Wisdom), CBBEF, Taiwan.
37. *Đại bách khoa toàn thư Liên Xô*, Quyển XIX, tr.24 1 , bản tiếng Nga.
38. Pierr Auger (1961), *Tendences actueless de la rechere scientifique*, UNESCO, Paris.
39. Prie DJ (1976), *The Nature of science*, Harper & Row, New York.
40. Thống kê từ “Hoàng Tâm Xuyên, 10 tôn giáo lớn trên thế giới”, Nxb Chính trị quốc gia, Hà Nội, 1999.
41. Theo Triết học Hy Lạp- La Mã, Viện KHXH TP HCM, 1994.
42. Triết học Mác-Lê Nin, Bộ Giáo dục đào tạo, Nxb Giáo Dục, 1994.
43. <http://phatgiaodaklak.org/mot-so-suy-tu-ve-duong-huong-hoang-phap-tiep-theo.html>  
(TT. TS Thích Viên Trí, (Phó Viện trưởng Học viện PGVN tại TP.HCM)-Một số suy tư về đường hướng Hoàng pháp).
44. <http://tiasang.com.vn/Default.aspx?tabid=76&News=2299&CategoryID=3>  
(Nguyễn Văn Tuấn- Đạo đức khoa học).